

Số: 62 /KH-SNNMT

Cà Mau, ngày 6 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH
Sản xuất lúa vụ Đông Xuân năm 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Thông báo số 94/TB-SNNMT ngày 6/10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa vụ Đông Xuân năm 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Kế hoạch sản xuất lúa vụ Đông Xuân năm 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp tốt của các ban ngành, địa phương trong hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức sản xuất.
- Tỉnh phát động phong trào thi đua Kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025) và thi đua 180 ngày đạt tăng trưởng 8,8% 6 tháng cuối năm 2025, qua đó tạo động lực thúc đẩy các địa phương quan tâm chỉ đạo phát triển sản xuất.
- Đa số nông dân vùng sản xuất lúa đã có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất; các lớp tập huấn nông dân, các chương trình sản xuất hữu cơ, sinh thái, thông minh, giảm phát thải, ứng phó biến đổi khí hậu đang được tích cực triển khai.

2. Khó khăn:

- Các yếu tố đầu vào của sản xuất biến động theo chiều hướng tăng (nhất là giá cả phân bón, thuốc BVTV) dẫn đến chi phí sản xuất tăng, trong khi giá lúa gạo trên thị trường gặp nhiều biến động, đặc biệt là Philippines đang tạm dừng nhập khẩu gạo.
- Một bộ phận nông dân còn tập quán gieo sạ dày (130-150 kg/ha), sử dụng giống lúa sàng lọc, sử dụng lượng phân bón và thuốc BVTV ở mức cao hơn khuyến cáo, dẫn đến tăng chi phí sản xuất.
- Số lượng Hợp tác xã trong lĩnh vực trồng lúa còn ít dẫn đến việc tổ chức sản xuất và liên kết tiêu thụ gặp khó khăn.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ LÚA ĐÔNG XUÂN NĂM 2025 - 2026

1. Chỉ tiêu sản xuất:

- Tổng diện tích xuống giống lúa tôm là 93.469 ha, trong đó:
 - + Khu vực phía Bắc Cà Mau: Tổng diện tích 58.235 ha, tập trung: Phường Giá Rai 275 ha, phường Láng Tròn 7.225 ha; xã Hồng Dân 3.909 ha, xã Ninh Quới 5.330 ha, xã Hòa Bình 3.395 ha, xã Vĩnh Mỹ 9.774 ha, xã Phước Long 5.142 ha, xã Vĩnh Phước 2.299 ha, xã Vĩnh Thanh 6.295 ha, xã Vĩnh Lợi 4.204 ha, xã Hưng Hội 3.009 ha và xã Châu Thới 7.378 ha.

+ Khu vực phía Nam Cà Mau: Tổng diện tích 34.234 ha, tập trung: Phường An Xuyên 1.020 ha, phường Lý Văn Lâm 1.125 ha, phường Tân Thành 335 ha; xã Tân Lộc 530 ha, xã Khánh An 80 ha, xã Khánh Lâm 3.190 ha, xã Khánh Bình 6.130 ha, xã Trần Văn Thời 4.768 ha, xã Đá Bạc 9.482 ha và xã Khánh Hưng 8.574 ha.

- Năng suất bình quân dự kiến 7,0 tấn/ha.
- Sản lượng ước đạt 655.747 tấn.

2. Nhu cầu vật tư:

- Nhu cầu lượng lúa giống khoảng 11.200 tấn.
- Nhu cầu phân bón các loại khoảng 23.000 tấn, lượng thuốc BVTV các loại khoảng 330 tấn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ đạo và tổ chức sản xuất:

- Phối hợp với các địa phương triển khai lịch thời vụ và kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân 2025 - 2026; xây dựng lịch thời vụ cụ thể cho từng địa phương.
- Cũng cố ban chỉ đạo sản xuất cấp xã, tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ địa phương tổ chức sản xuất theo chỉ đạo chung của Sở Nông nghiệp và Môi trường; tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc trong sản xuất.
- Chuẩn bị đầy đủ kịp thời máy móc, lúa giống, phân bón, thuốc BVTV phục vụ sản xuất và bố trí đủ các phương tiện thu hoạch cuối vụ.

2. Thông tin, tuyên truyền:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa trung canh tác vụ Đông Xuân; diễn biến thời tiết, hướng dẫn phòng trừ sinh vật gây hại, biện pháp phòng chống, khắc phục thiên tai, ...
- Triển khai các lớp tập huấn, hội thảo hướng dẫn kỹ thuật canh tác lúa Đông Xuân, kết hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân trong quá trình sản xuất gắn với bảo vệ môi trường (*sử dụng phân bón hiệu quả, tiết kiệm; tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, giảm phân vô cơ; thu gom vỏ bao gói thuốc BVTV, phát thải khí nhà kính, thu gom phụ phẩm rơm rạ, hạn chế đốt đồng gây ô nhiễm môi trường, ...*). Nhân rộng mô hình sản xuất hiệu quả, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Triển khai các chương trình dự án:

Triển khai mô hình và nhân rộng mô hình sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh – Đề án 1 triệu ha, quy mô 1050 ha (*xem phụ lục*), các mô hình sản xuất lúa an toàn, lúa hữu cơ, lúa VietGAP, mô hình sản xuất lúa thông minh thích ứng biến đổi khí hậu ...

4. Kỹ thuật canh tác lúa Đông Xuân:

- **Làm đất:** Tập trung chỉ đạo khâu cải tạo đất trước khi xuống giống, làm đất kỹ, chú ý công tác san bằng mặt ruộng, chủ động khâu quản lý nước, vệ sinh đồng ruộng, xử lý rơm rạ còn sót lại trên đồng bằng các chế phẩm có chứa *Trichoderma*, *Bacillus*, ... nhằm hạn chế hiện tượng ngộ độc hữu cơ đầu vụ.

- **Thời vụ và cơ cấu giống lúa gieo sạ:** Hướng dẫn các địa phương tuân thủ theo Thông báo số /TB-SNNMT ngày /9/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn lịch thời vụ và cơ cấu giống lúa cho sản xuất vụ Đông Xuân 2025 – 2026 trên

địa bàn tỉnh Cà Mau. Linh hoạt điều chỉnh lịch thời vụ, bố trí xuống giống phù hợp cho từng vùng, tiểu vùng khi diễn biến thời tiết không thuận lợi như dự kiến.

- Kỹ thuật canh tác: Cần lưu ý các biện pháp:

+ Gieo sạ với mật độ phù hợp, tùy theo điều kiện đất đai, thời tiết, cỏ dại ... từng vùng, không nên gieo sạ quá 100 kg/ha, nếu áp dụng sạ hàng mật độ 70 - 80 kg/ha, sạ bằng Drone từ 90 - 100 kg/ha. Để giảm lượng giống gieo sạ cần chú ý làm đất kỹ, trang bằng mặt ruộng, quản lý tốt ốc bươu vàng, cỏ dại và quản lý nước.

+ Sử dụng phân bón tiết kiệm và hiệu quả. Tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, phân vi sinh, phân sinh học bổ sung theo tỷ lệ phù hợp nhằm giảm lượng phân vô cơ, qua đó giúp cải tạo đất, giảm khí phát thải nhà kính. Bón phân cân đối, hợp lý Đạm - Lân - Kali theo nhu cầu cây lúa, bổ sung phân trung, vi lượng giúp cây lúa cứng cáp, hạn chế đổ ngã.

+ Sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả theo nguyên tắc 4 đúng; chọn lọc sử dụng các loại thuốc có độc tính thấp (*thuốc nhóm độc III, IV*), có thời gian cách ly ngắn, tăng cường sử dụng nhóm thuốc vi sinh, sinh học hạn chế phun thuốc trừ sâu sớm trong 40 ngày đầu sau khi sạ, ngưng phun thuốc trừ sâu, bệnh trước khi thu hoạch 15 - 20 ngày (*tuân thủ thời gian cách ly*) nhằm tránh tồn dư thuốc BVTV trong lúa gạo, đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

+ Bảo vệ môi trường trong sản xuất thông qua tuyên truyền vận động nông dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường đất đai, nguồn nước, không khí; phát động phong trào thu gom vỏ chai, bao gói thuốc BVTV sau khi sử dụng về bể chứa, tổ chức thu gom phụ phẩm rơm rạ trên ruộng để làm nấm, phân bón hữu cơ, ... không đốt đồng gây ô nhiễm môi trường, tăng phát thải khí nhà kính.

5. Phòng chống thiên tai, sinh vật gây hại bảo vệ sản xuất:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng, thủy văn để linh hoạt bố trí sản xuất xuống giống phù hợp cho từng vùng, tiểu vùng ở các địa phương.

- Chủ động các biện pháp công trình và phi công trình ứng phó phòng chống ngập úng, xâm nhập mặn. Ban hành hướng dẫn kịp thời công tác phòng tránh, khắc phục thiên tai do ngập úng, xâm nhập mặn nếu có xảy ra.

- Phân công cán bộ kỹ thuật thăm đồng định kỳ, điều tra, dự tính, dự báo sinh vật gây hại; thông báo hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh hại kịp thời đến các địa phương. Tuyên truyền hướng dẫn nông dân thường xuyên thăm đồng, phát hiện và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, hạn chế thiệt hại xảy ra ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng lúa.

6. Liên kết sản xuất và tiêu thụ:

- Mời gọi các doanh nghiệp, công ty, thương lái trong ngoài tỉnh kết nối với các HTX, THT để tăng cường liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa Đông Xuân.

- Cùng cố nâng cao năng lực của các HTX, THT trong việc tổ chức sản xuất, xây dựng các vùng nguyên liệu lúa hàng hóa tập trung lúa chất lượng cao, lúa thơm đặc sản có quy mô lớn theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, theo hợp đồng liên kết.

7. Công tác thanh tra, pháp chế:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho người kinh doanh vật tư nông nghiệp, người sản xuất nắm hiểu rõ và tuân thủ quy định pháp luật.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp (*lúa giống, phân bón thuốc BVTV*). Kịp thời phát hiện và xử lý

nghiêm các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư không đảm bảo chất lượng (*hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai Kế hoạch sản xuất vụ lúa Đông Xuân năm 2025 - 2026 đến các địa phương, đồng thời chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được phân công như sau:

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Theo dõi chặt chẽ tình hình sản xuất, tham mưu kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo sản xuất, phân công cán bộ kỹ thuật thăm đồng thường xuyên, điều tra phát hiện dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh, hướng dẫn biện pháp phòng trừ kịp thời bảo vệ tốt trà lúa Đông Xuân.

2. Trung tâm Giống nông nghiệp: Rà soát nhu cầu lúa giống của các địa phương, phối hợp với các sở kinh doanh lúa giống trong và ngoài tỉnh chuẩn bị đầy đủ lượng giống đạt tiêu chuẩn, chất lượng phục vụ cho sản xuất.

3. Trung tâm Khuyến nông: Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, khuyến cáo nông dân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong canh tác lúa Đông Xuân, đẩy mạnh công tác tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, phân công cán bộ kỹ thuật bám sát đồng ruộng hướng dẫn nông dân xuống giống.

4. Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn: Tiếp tục củng cố, hỗ trợ các HTX, THT tổ chức tốt khâu liên kết sản xuất ở địa phương, kết nối các HTX, THT với các doanh nghiệp, công ty, thương lái tổ chức tiêu thụ lúa cho nông dân.

5. Chi cục Thủy lợi, Trung tâm Quản lý Khai thác công trình thủy lợi: Quản lý vận hành hệ thống công đập, cải tạo nâng cấp hệ thống kinh mương tiêu úng, xả phèn, điều tiết nước đảm bảo phục vụ sản xuất. Cung cấp thông tin cảnh báo về khí tượng thủy văn, thiên tai, chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó khắc phục thiên tai ngập úng, hạn hán bảo vệ sản xuất.

6. Ủy ban nhân dân các Xã, Phường: Phối hợp với đơn vị chuyên môn cấp tỉnh triển khai xây dựng lịch thời vụ cụ thể trên địa bàn quản lý. Tập trung hướng dẫn nông dân đẩy mạnh công tác làm đất, chuẩn bị vật tư đầu vào, đôn đốc, nhắc nhở nông dân xuống giống tập trung theo hướng dẫn lịch thời vụ khuyến cáo.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất lúa vụ Đông Xuân năm 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đề nghị các địa phương, các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ Kế hoạch cụ thể hóa nội dung có liên quan đến sản xuất lúa Đông Xuân. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ông Lê Văn Sửu PCT UBND tỉnh (b/c);
- Cục Trồng trọt và BVTV (b/c);
- TT Trồng trọt và BVTV phía Nam (p/h);
- BGĐ Sở Nông nghiệp và Môi trường (ch/đ);
- Tỉnh đoàn, Hội Nông dân, Hội LH Phụ nữ tỉnh (p/h);
- Báo - Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (t/truyền);
- Các đơn vị trực thuộc Sở NN và MT (t/h);
- UBND các xã, phường có sản xuất lúa Đông Xuân (t/h);
- Lưu: VT. TTBVTV

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Văn Mười

Phụ lục:

Địa bàn, quy mô diện tích triển khai mô hình sản xuất lúa chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vụ Đông Xuân trên địa bàn tỉnh Cà Mau

STT	Địa bàn	Diện tích	Ghi chú
I	Mô hình thí điểm	160 ha	
01	Xã Đá Bạc	90 ha	
02	Xã Khánh Bình	30 ha	
03	Xã Hoà Bình	40 ha	
II	Nhân rộng mô hình	930 ha	
01	Xã Khánh Hưng	60 ha	
02	Xã Đá Bạc	60 ha	
03	Xã Trần Văn Thời	60 ha	
04	Xã Khánh Bình	60 ha	
05	Xã Khánh Lâm	60 ha	
06	Phường An Xuyên	30 ha	
07	Xã Khánh Bình	100 ha	
08	Xã Lương Thế Trân	50 ha	
09	Xã Nguyễn Phích	150ha	
10	Xã U Minh	50 ha	
11	Xã Khánh An	50 ha	
12	Xã Trí Phải	100 ha	
13	Xã Thới Bình	50 ha	
14	Xã Biển Bạch	50 ha	
III	Duy trì mô hình	110	
01	Xã Đá Bạc	60 ha	
02	Xã Vĩnh THanh	50 ha	
	Tổng hợp:	1.200 ha	